

Số: 2020/2022/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, khoản 5 Điều 153, 218, 219 và khoản 2 Điều 273, điểm b khoản 6 Điều 477 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 960/2018/TLST-DS ngày 15/11/2018 về việc “*Tranh chấp yêu cầu hủy văn bản công chứng vô hiệu*”;

Xét thấy, tại bản tự khai ngày 07/6/2022 của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Công D là ông Nguyễn Văn S trình bày như sau: “...*Trước đây, tôi đã cung cấp địa chỉ của ông Trần Văn P ở nước ngoài tại địa chỉ: 69 High Street, Chester New York 10918, Hoa Kỳ. Theo đó, Quý Tòa đã ủy thác tư pháp nhưng không có ông P tại địa chỉ này. Nay Tòa án yêu cầu cung cấp địa chỉ khác của ông P ở nước ngoài mà tôi không biết địa chỉ nào khác nên không cung cấp được cho Quý Tòa. Hiện nay, ông P đang ở nước ngoài và cố tình giấu địa chỉ. Ông P không ở tại Việt Nam nên tôi không cung cấp được địa chỉ cho Quý Tòa...*”. Ngoài ra, ngày 03/12/2019 Tòa án nhận được công văn số 3855/BTP-PLQT 25/11/2019 của Bộ Tư pháp về kết quả ủy thác tư pháp như sau: “*Bộ Tư pháp nhận được Văn bản số 45393238 ngày 11/11/2019 của Công ty A, Hoa Kỳ thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp theo đề nghị của Quý Cơ quan tại Công văn số 298/TTTPDS-TA ngày 28/5/2019 đối với đương sự Trần Văn P. Theo đó, Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ không thực hiện được ủy thác tư pháp nên trên do: Không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu.*” Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 quy định “*6. Nếu Tòa án nhận được văn bản thông báo về việc tổng đạt không thực hiện được do họ, tên, địa chỉ của đương sự không đúng hoặc đương sự đã chuyển đến địa chỉ mới nhưng không rõ địa chỉ mới thì Tòa án giải quyết như sau: ... b) Nếu nguyên đơn, người thân thích trong nước của đương sự không cung cấp được hoặc người thân thích trong nước của đương sự từ chối cung cấp địa chỉ đúng hoặc địa chỉ mới của đương sự ở nước ngoài hoặc đương sự ở nước ngoài không có người thân thích ở Việt Nam thì Tòa án ra quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án...*” Do không có người nhận tại địa chỉ Hoa Kỳ mà đương sự đã cung cấp trước đây nên Tòa án không thể tiến hành thực hiện ủy thác tư

pháp, đương sự cũng không biết địa chỉ nào khác của ông Trần Văn P ở nước ngoài nên không thể cung cấp được cho Tòa án, do đó Tòa án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm b khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015. Đồng thời, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Công D là ông Nguyễn Văn S có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đương sự vắng mặt tại nơi cư trú hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố đương sự mất tích hoặc đã chết đối với ông Trần Văn P.

Người yêu cầu ủy thác tư pháp ra nước ngoài phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định tại khoản 5 Điều 153 Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 960/2018/TLST-DS ngày 15/11/2018 về việc “*Tranh chấp yêu cầu hủy văn bản công chứng vô hiệu*”, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **Trần Công D**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1955 (Theo Giấy ủy quyền số 000715 Quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/8/2018).

Địa chỉ: Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: **Phòng Công chứng X**.

Địa chỉ: Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Văn D1** và ông **Võ Quốc H** (Văn bản ủy quyền số 207/CC1 ngày 19/05/2022).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ông Trần Văn P, sinh năm 1966.

Địa chỉ: USA.

3.2 Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

Địa chỉ liên hệ: Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người làm chứng:

4.1 Ông Vũ Tiến D2, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2 Bà Nguyễn Thị Yến O.

Địa chỉ: Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án khi đã có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Hoàn trả cho ông Trần Công D số tiền đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0023310 ngày 20/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1 và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0045045 ngày 01/3/2019 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn ông Trần Công D phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, ông D đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- Chi cục THS DS Quận 1;
- Cục THA DS TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Châu

